

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Trần Văn Cử**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Khu 7, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Hôm nay, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại Bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng trình bày:*** Ngày 15/5/2018 chị Đỗ Thị Hoàn (đại diện cho hộ gia đình) đã ký Hợp đồng tín dụng số 2709LAV201801632 với Phòng giao dịch Tủ Đà thuộc Ngân hàng Agribank chi nhánh huyện Phù Ninh Phú Thọ II để vay số tiền: 200.000.000 đồng, mục đích chăn nuôi bò, lợn nái. Thời hạn cho vay 48 tháng. Ngày 16/5/2018 Ngân hàng đã giải ngân toàn bộ số tiền vay cho chị Đỗ Thị Hoàn và anh Trần Văn Cử (chị Hoàn là người ký nhận giải ngân).

Ngày 15/5/2021 chị Hoàn và anh Cử ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 2709LAV201801632 để thế chấp quyền sử dụng đất thửa đất số 43, tờ bản đồ số 22, diện tích 369.9 m² (trong đó đất ở: 300m²; đất trồng cây lâu năm (vườn): 69.9m²) và tài sản trên đất gồm: nhà ở + nhà bếp, tổng diện tích 130m² tại khu 7, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ (Diện tích đất đứng tên anh Trần Văn Cử và chị Đỗ Thị Hoàn) để đảm bảo cho khoản vay trên.

Quá trình sử dụng vốn vay anh Cử và chị Hoàn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cụ thể: Vi phạm về thời hạn trả nợ gốc theo phân kỳ trả nợ mà chị Hoàn đã ký với Ngân hàng tại Phụ lục hợp đồng tín dụng và vi phạm nghĩa vụ trả lãi hàng tháng (Kể từ ngày 01/10/2019 anh chị đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi). Hiện nay toàn bộ khoản tiền nợ của anh chị Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng khởi kiện để yêu cầu chị Hoàn và anh Cử phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng các khoản tiền gồm:

- Tiền gốc: 200.000.000 đồng.

- Các khoản tiền lãi (bao gồm cả lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn) tạm tính đến ngày 13/8/2021 là: 43.903.322 đồng.

Tổng: 243.903.322 đồng (Hai trăm bốn mươi ba triệu chín trăm linh ba nghìn ba trăm hai mươi hai đồng).

Đồng thời anh chị phải trả các khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 14/8/2021 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ. Trường hợp anh chị không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đề nghị để Ngân hàng được xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đã ký với Ngân hàng.

Chị Đỗ Thị Hoàn – Bị đơn trình bày: Ngày 15/5/2018 chị có ký Hợp đồng tín dụng với Phòng Giao dịch Tủ Đà – Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện Phù Ninh, Phú Thọ II. (trước đó anh Cử đã làm giấy

ủy quyền cho chị được toàn quyền thay mặt anh thực hiện việc giao dịch tín dụng tại Ngân hàng – thời điểm này anh chị vẫn đang là vợ chồng) để vay số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) với mục đích chăn nuôi bò, lợn nái. Thời hạn vay là 48 tháng. Tài sản để đảm bảo cho khoản vay trên là quyền sử dụng thửa đất số 43, tờ bản đồ số 22, diện tích 369,9 m² tại khu 7, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đứng tên chị và anh Trần Văn Cử (Hợp đồng thế chấp do chị và anh Cử cùng ký). Chị xác nhận chữ ký trong Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp tài sản là chữ ký và chữ viết của chị. Sau đó Ngân hàng đã giải ngân và chị đã nhận khoản tiền này từ Ngân hàng. Sau khi được giải ngân anh chị sử dụng số tiền trên vào mục đích chung của gia đình là chăn nuôi bò và lợn nái. Năm 2019 chị và anh Cử làm thủ tục ly hôn tại TAND huyện Phù Ninh nhưng chỉ giải quyết về quan hệ hôn nhân và con chung còn về tài sản chung và nợ chung của anh chị vẫn chưa giải quyết.

Hiện nay Ngân hàng khởi kiện để yêu cầu chị và anh Cử phải trả số tiền nợ gốc và các khoản tiền lãi đồng thời đề nghị Tòa án xử lý tài sản đảm bảo trong trường hợp chị và anh Cử không trả nợ được cho Ngân hàng. Quan điểm của chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật (bao gồm cả xử lý tài sản thế chấp). Trường hợp anh Cử xin trả toàn bộ khoản nợ này chị cũng nhất trí. Nếu anh Cử không đồng ý trả toàn bộ số nợ trên thì chị cũng chấp nhận việc trả nợ theo Quyết định của Tòa án và đồng ý xử lý tài sản đảm bảo nếu chị và anh Cử không trả được nợ.

Anh Trần Văn Cử – Là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày: Ngày 15/5/2018 chị Đỗ Thị Hoàn (thời điểm này là vợ của anh và hiện nay đã ly hôn năm 2019) có ký hợp đồng tín dụng với Phòng giao dịch Tử Đà – Ngân hàng NN &PTNT Chi nhánh huyện Phù Ninh Phú Thọ II để vay số tiền 200.000.000 đồng với mục đích chăn nuôi bò, lợn nái. Thời hạn vay là 48 tháng. Tài sản đảm bảo cho khoản vay trên là quyền sử dụng thửa đất số 43, tờ bản đồ số 22, diện tích 369,9m² tại khu 7, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ (Diện tích đứng tên anh và chị Hoàn) cùng toàn bộ tài sản trên đất. Mặc dù trong Hợp đồng tín dụng đứng tên chị Hoàn và chỉ có chị Hoàn ký tên tại Hợp đồng tín dụng nhưng trước đó anh đã làm giấy ủy quyền cho chị Hoàn được toàn quyền thay mặt anh thực hiện việc giao dịch tín dụng tại Ngân hàng (Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản trên đất do anh và chị Hoàn ký). Sau khi được Ngân hàng giải ngân số tiền vay trên anh chị đã sử dụng để chăn nuôi lợn và bò.

Năm 2019 anh và chị Hoàn làm thủ tục ly hôn tại TAND huyện Phù Ninh nhưng chỉ giải quyết về quan hệ hôn nhân và con chung còn tài sản chung và nợ chung thì anh chị chưa giải quyết. Hiện nay anh đang ở tại nhà chung của anh và chị Hoàn (chính là nhà, đất đã thế chấp cho Ngân hàng). Do việc chăn nuôi bị thua lỗ nên hiện nay anh và chị Hoàn vẫn chưa trả được số tiền nợ gốc cho Ngân hàng và các khoản tiền lãi phát sinh. Nay Ngân hàng khởi kiện để yêu cầu anh và chị Hoàn phải trả số tiền nợ gốc và các khoản tiền lãi đồng thời đề nghị Tòa án xử lý tài sản bảo đảm trong trường hợp anh chị không trả được nợ cho Ngân hàng. Quan điểm của anh như sau: Anh sẽ có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền nợ gốc còn nợ Ngân hàng. Riêng đối với các khoản tiền lãi do hiện nay điều kiện khó khăn nên

anh đề nghị Ngân hàng miễn cho anh và cho anh được trả dần đối với khoản tiền gốc. Trường hợp anh không trả được nợ thì anh cũng đồng ý để Ngân hàng xử lý tài sản bảo đảm là diện tích nhà đất đứng tên anh và chị Hoàn tại khu 7, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ theo như Hợp đồng thế chấp mà anh và chị Hoàn đã ký với Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam khởi kiện đối với chị Đỗ Thị Hoàn để yêu cầu chị Hoàn và anh Cử (là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan) phải trả số tiền nợ gốc: 200.000.000 đồng và các khoản tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng. Do đây là giao dịch giữa tổ chức tín dụng với cá nhân với nhau nên đây là tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 BLTTDS. Bị đơn hiện cư trú tại khu 8, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ nên căn cứ điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 của BLTTDS vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Phù Ninh.

- Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn không bổ sung, thay đổi, rút yêu cầu khởi kiện. Bị đơn không có yêu cầu phản tố. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập nên Hội đồng xét xử chỉ giải quyết vụ án trong phạm vi yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

- Về việc vắng mặt của chị Đỗ Thị Hoàn và anh Trần Văn Cử: Quá trình giải quyết vụ án chị Đỗ Thị Hoàn có quan điểm xin giải quyết vắng mặt. Anh Trần Văn Cử đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do đến lần thứ 2. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục vắng mặt đối với chị Hoàn và anh Cử.

[2]. Về nội dung: Quá trình giải quyết vụ án, Phòng Giao dịch Tử Đà thuộc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Phù Ninh, Phú Thọ II đã xuất trình toàn bộ hồ sơ tín dụng và hồ sơ thế chấp đối với khoản vay của chị Đỗ Thị Hoàn và anh Trần Văn Cử. Sau khi nghiên cứu các tài liệu này, HĐXX xét thấy:

- **Về Hợp đồng tín dụng:** Ngày 15/5/2018 chị Đỗ Thị Hoàn có ký Hợp đồng tín dụng số 2709LAV201801632 với Phòng giao dịch Tử Đà thuộc Ngân hàng Agribank chi nhánh Huyện Phù Ninh PhúThọ II để vay số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) với mục đích phát triển kinh tế gia đình là chăn nuôi bò, lợn nái. Thời điểm này chị Hoàn và anh Cử vẫn đang là vợ chồng và anh Cử đã có Giấy ủy quyền cho chị Hoàn được toàn quyền thay mặt anh thực hiện việc giao dịch tín dụng tại Ngân hàng. Sau khi ký hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã giải ngân toàn bộ khoản vay này và chị Hoàn là người ký nhận nợ. Việc ký kết

hợp đồng tín dụng giữa hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, và tuân thủ các quy định của pháp luật cả về hình thức và nội dung. Mặc dù thời hạn của Hợp đồng tín dụng là 48 tháng nhưng do quá trình thực hiện hợp đồng bên vay đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi và trả nợ gốc theo phân kỳ trả nợ được thể hiện tại Phụ lục Hợp đồng. Việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ này đã được Ngân hàng thông báo nhiều lần cho chị Hoàn và anh Cử đồng thời yêu cầu anh chị phải có nghĩa vụ trả lãi, nợ gốc cho Ngân hàng theo thỏa thuận đã ký nhưng anh chị vẫn không thực hiện nghĩa vụ. Do đó, căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 của Hợp đồng tín dụng thì Ngân hàng có quyền thu hồi nợ trước thời hạn là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự 2015.

Mặc dù tại Hợp đồng tín dụng thể hiện bên vay là chị Đỗ Thị Hoàn nhưng thời điểm này chị Hoàn và anh Cử vẫn đang là vợ chồng và ngày 15/5/2018 anh Cử đã ủy quyền cho chị Hoàn được thay mặt anh xác lập, thực hiện các giao dịch trong quan hệ cấp tín dụng tại Ngân hàng. Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án cả chị Hoàn và anh Cử đều thừa nhận mục đích vay tiền là để phát triển kinh tế gia đình cụ thể là chăn nuôi bò, lợn nái. Do đó, đây được xác định là khoản nợ chung của vợ chồng. Năm 2019, anh chị làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhưng chỉ giải quyết về quan hệ hôn nhân và con chung. Riêng về nợ chung anh chị chưa đề nghị Tòa án giải quyết nên hiện nay anh chị phải có nghĩa vụ trả khoản nợ chung này là hoàn toàn có căn cứ. Quá trình giải quyết vụ án, chị Hoàn có quan điểm đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật, anh Cử có quan điểm sẽ có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền nợ gốc còn nợ Ngân hàng. Đối với các khoản tiền lãi do hiện nay điều kiện khó khăn nên anh đề nghị Ngân hàng miễn cho anh và cho anh được trả dần đối với khoản tiền gốc. Tuy nhiên, phía Ngân hàng không nhất trí. Do đây được xác định là khoản nợ chung của anh chị, tại phiên tòa hôm nay anh Cử vắng mặt nên HĐXX không thể làm rõ được anh Cử có giữ nguyên quan điểm là xin trả toàn bộ khoản nợ trên cho Ngân hàng như trong quá trình giải quyết vụ án hay không.

Tại Đơn khởi kiện của Ngân hàng, Ngân hàng khởi kiện đối với chị Đỗ Thị Hoàn (Bị đơn) nhưng trong quá trình giải quyết vụ án đã xác định được khoản tiền vay trên chị Hoàn và anh Cử (thời điểm đang là vợ chồng) đã sử dụng vào mục đích chung của gia đình nên cần xác định người có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng là anh Cử và chị Hoàn. Do đó, cần buộc chị Hoàn và anh Cử đều phải có nghĩa vụ trả các khoản nợ gốc và lãi cho Ngân là phù hợp với quy định tại Điều 466 của BLDS và Điều 37 của Luật hôn nhân và gia đình. Cụ thể:

- Nợ gốc: 200.000.000 đồng.

- Các khoản tiền lãi (bao gồm cả lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn) tạm tính đến ngày 13/8/2021 là: 43.903.322 đồng.

Tổng: 243.903.322 đồng (Hai trăm bốn mươi ba triệu chín trăm linh ba nghìn ba trăm hai mươi hai đồng).

Phần nghĩa vụ của mỗi người là: 121.951.661 đồng. Đồng thời anh chị phải trả các khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 48/2021 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

- Về Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 2709 LCP201800826 ngày 15/5/2018: Ngày 15/5/2018 anh Trần Văn Cử và chị Đỗ Thị Hoàn đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để thế chấp quyền sử dụng thửa đất số 43, tờ bản đồ số 22, diện tích 369,9 m² tại Khu 7, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đứng tên anh chị nhằm đảm bảo cho khoản vay 200.000.000 đồng của anh chị. Hợp đồng thế chấp được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định tại Điều 317, 319 của Bộ luật dân sự, đúng quy định cả về nội dung và hình thức nên sẽ làm phát sinh quyền và nghĩa vụ đối với các bên. Do chị Hoàn và anh Cử vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng đề nghị xử lý tài sản thế chấp này để thu hồi nợ là toàn toàn có căn cứ. Quá trình giải quyết vụ án, anh Cử và chị Hoàn đều nhất trí để Ngân hàng xử lý tài sản thế chấp này nếu trường hợp cả hai anh chị đều không có khả năng trả nợ cho Ngân hàng.

[3] Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ đối với thửa đất số 43, tờ bản đồ số 22 và toàn bộ tài sản trên đất. Kết quả xem xét thẩm định tại chỗ thể hiện: Hiện nay toàn bộ tài sản trên đất vẫn giữ nguyên như tại thời điểm các bên thế chấp và diện tích thửa đất đo được là 351,6m² (giảm 18,3m² so với diện tích ghi trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và việc giảm diện tích này là do sai số trong các lần đo đạc) đồng thời hiện thửa đất này không có tranh chấp với các hộ liên kề. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng đề nghị Tòa án tuyên xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp anh Cử và chị Hoàn không trả được số tiền nợ cho Ngân hàng theo hiện trạng thửa đất hiện nay. Do đó, căn cứ điều 299 và điều 323 của BLDS 2015 cần chấp nhận đề nghị của Ngân hàng về việc xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất số 43, tờ bản đồ số 22, diện tích 351,6m² và toàn bộ tài sản trên đất.

Về lãi suất chậm trả: Theo quy định tại án lệ số 08/2016/AL về xác định lãi suất, việc điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm được lựa chọn từ Quyết định giám đốc thẩm số 12/2013/KDTM-GĐT ngày 16-5-2013 và được công bố theo Quyết định số [698/QĐ-CA](#) ngày 17-10-2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao cũng quy định : “Đối với các khoản tiền vay của tổ chức Ngân hàng, tín dụng, ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.....” . Như vậy, ngoài việc phải thanh toán khoản tiền nợ gốc, lãi như trên thì chị Đỗ Thị Hoàn và anh Trần Văn Cử còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ là hoàn toàn phù hợp với quy định nêu trên.

[4] Tại phiên tòa hôm nay đại diện VKS nhân dân huyện Phù Ninh có quan điểm: Vụ án thụ lý đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay tuân thủ đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam và buộc chị Đỗ Thị Hoàn, anh Trần Văn Cử phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là: 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) và các khoản tiền lãi phát sinh tạm tính đến ngày 13/8/2021 là: 43.903.322 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, chị Hoàn và anh Cử còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng.

Trường hợp chị Hoàn và anh Cử không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 15/5/2018 theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí và chi phí tố tụng: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam được chấp nhận nên chị Hoàn và anh Trần Văn Cử phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điều 299, 317, 319, 323, 463, 466, 468, 470 của BLDS 2015; Khoản 16 điều 4, điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 37 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 165, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, 238, 271, khoản 1 điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Buộc chị Đỗ Thị Hoàn và anh Trần Văn Cử có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Phù Ninh Phú Thọ II – Phòng giao dịch Tử Đà các khoản tiền sau:

- Nợ gốc: 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng);
- Các khoản tiền nợ lãi tạm tính đến ngày 13/8/2021 gồm:
 - + Tiền lãi trong hạn: 41.604.444 đồng (Bốn mươi một triệu sáu trăm linh tư nghìn bốn trăm bốn mươi bốn đồng).
 - + Tiền lãi quá hạn: 2.298.878 đồng (Hai triệu hai trăm chín mươi tám nghìn tám trăm bảy mươi tám đồng).

Tổng: 243.903.322 đồng (Hai trăm bốn mươi ba triệu chín trăm linh ba nghìn ba trăm hai mươi hai đồng).

Phần nghĩa vụ của mỗi người là: **121.951.661 đồng (Một trăm hai mươi một triệu chín trăm năm mươi một nghìn sáu trăm sáu mươi một đồng).**

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

Trường hợp chị Đỗ Thị Hoàn và anh Trần Văn Cử không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phù Ninh Phú Thọ II có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng 351,6m² đất theo hiện trạng thửa đất hiện nay (trong đó: 300m² đất ở và 51,6m² đất trồng cây hàng năm) tại thửa đất số 43; tờ bản đồ số 22 thuộc khu 7, xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ (Giấy chứng nhận QSD đất số CB 807357 do UBND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ cấp ngày 16/03/2016 thì diện tích thửa đất là: 369,9 m² trong đó: Đất ở: 300m²; đất trồng cây lâu năm (vườn): 69,9m²) được thể hiện tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 2709 LCP201800826 ngày 15/5/2018 giữa Phòng Giao dịch Tư Đà thuộc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phù Ninh Phú Thọ II với anh Trần Văn Cử và chị Đỗ Thị Hoàn.

Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên để đảm bảo thi hành án.

*** Về án phí:** Chị Đỗ Thị Hoàn và anh Trần Văn Cử mỗi người phải chịu 6.097.000 đồng (Sáu triệu không trăm chín mươi bảy nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.759.000 đồng (Năm triệu bảy trăm năm mươi chín nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0000801 ngày 04/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

*** Về chi phí tố tụng:** Anh Trần Văn Cử và chị Đỗ Thị Hoàn phải chịu 5.800.000 đồng (Năm triệu tám trăm nghìn đồng) tiền chi phí tố tụng. Phần nghĩa vụ của mỗi người là 2.900.000 đồng (Hai triệu chín trăm nghìn đồng). Xác nhận Ngân hàng đã nộp khoản tiền chi phí tố tụng này trong quá trình giải quyết vụ án. Chị Đỗ Thị Hoàn và anh Trần Văn Cử có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng khoản tiền trên.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Chị Đỗ Thị Hoàn và anh Trần Văn Cử vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKS ND tỉnh, huyện;
- THADS huyện Phù Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu: HS- VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hồng Ngân